

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HSST
Ngày: 29/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Minh
2. Ông Phạm Hồng Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- **Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa:** ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/HSST, ngày 06/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022, đối với bị cáo:

Võ Văn T (Tên gọi khác: T khùng) - sinh năm 1993. tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Võ Chín và bà Nguyễn Thị Lệ (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Kiều Duyên; sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn), hiện ở thành phố Hồ Chí Minh; con: 01 người không rõ năm sinh; tiền án: không; có 01 tiền sự: ngày 12.3.2020 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng, tại quyết định số 25/QĐ-TA. Đến ngày 09.5.2021 thì chấp hành xong. (Chưa được xóa tiền sự);

Hoạt động nhân thân:

- Ngày 08.01.2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt Võ Văn T 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại bản án số 05/2015/HSST. Đến ngày 27.4.2019 thì chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích)

- Ngày 02.11.2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng, tại quyết định số 83/QĐ-UB. Đến ngày 03.11.2013 thì chấp hành xong (đã được xóa tiền sự)

Bị cáo bị bắt ngày 02.6.2022 và có mặt tại phiên tòa.

-Người làm chứng:

+ Nguyễn Văn Xin Em - sinh năm 1970. Nơi cư trú: khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

+ Đinh Thị Lại - sinh năm 1975. Nơi cư trú: khu phố Phú Hòa, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tin báo của quần chúng nhân dân tại nơi ở của Nguyễn Văn Xin Em có đối tượng nghi vấn phạm tội về ma túy. Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 02.6.2022, Công an huyện T phối hợp với Đoàn biên phòng Hòa Minh và Công an thị trấn Phan Rí Cửa tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang Võ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nơi ở của Nguyễn Văn Xin Em. Thu giữ trong túi quần Jean bên phải của T đang mặc 01 gói nylon không màu có nẹp kín, kích thước (03 x 02) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và T khai nhận là ma túy đá của T cất giấu để sử dụng (niêm phong ký hiệu M1). Sau đó Võ Văn T tự nguyện khai nhận còn cất giấu ma túy trong tủ nhà Nguyễn Văn Xin Em và giao nộp 01 hộp nhựa màu vàng có nắp đậy màu xanh lá cây, bên trong có 86 đoạn ống nhựa (80 đoạn màu vàng, 06 đoạn màu trắng) tất cả được hàn kín 02 đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng (01 x 02) cm (niêm phong ký hiệu M2), bên trong có chứa chất rắn dạng nén và T khai nhận là ma túy loại Heroin của T mua được vào sáng ngày 02.6.2022, T mang đến nhà Xin Em cất giấu mục đích để sử dụng. Thu giữ của T 02 bom kim tiêm đã qua sử dụng, 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, gắn sim 035.795.3170 và 01 điện thoại hiệu Xiaomi màu đen, gắn sim 0392.711.619). Ngoài ra không thu giữ gì khác. Do điều kiện khách quan nên tổ công tác đưa T cùng tang vật về trụ sở để lập biên bản.

Tại bản kết luận giám định số 587/KL-KTHS ngày 08.6.2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

-Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0798 gam; là Methamphetamine.

-Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 3,5698 gam, là Heroine.

Quá trình điều tra Võ Văn T khai nhận: T có quan hệ tình cảm với Đinh Thị Lại và quen biết ngoài xã hội với Nguyễn Văn Xin Em. Lại và T thường xuyên đến nhà Xin Em để chơi và ở lại tại nhà Xin Em. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 06 giờ ngày 02.6.2022, T một mình đi đến khu vực bờ kè thuộc thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch). T dùng tiền cá nhân của T mua 5.000.000 đồng ma túy loại Heroine, người thanh niên bán cho T 86 tép ma túy đựng trong 01 hộp nhựa màu vàng và cho T thêm 01 gói ma túy đá. T mang 01 hộp nhựa chứa 86 tép ma túy về cất giấu trong tủ nhà của Nguyễn Văn Xin Em tại khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, còn 01 gói ma túy đá T cất giấu trong túi quần mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng. Lúc bắt quả tang có Lại và Xin Em là người chứng kiến.

Bản cáo trạng số: 95/CT-VKSTP-HS, ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Võ Văn T, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 gói nylon và các đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu và 3,0216 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 587; 02 bom kim tiêm đã qua sử dụng, 01 hộp nhựa màu vàng có nắp đậy màu xanh lá cây.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình hòa nhập với xã hội. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào 08 giờ 50 phút ngày 02.6.2022 tại khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, Võ Văn T đã cất giấu 0,0798 gam; là Methamphetamine và 3,5698 gam, là Heroine. Tổng khối lượng 02 chất ma túy là 3,6496 gam mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng.

Vì vậy, bản cáo trạng số 95/CT-VKSTP-HS, ngày 06/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Võ Văn T, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma*

túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ tuyên bố, bị cáo Võ Văn T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Ma túy, là loại độc dược, là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép...đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rút gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cai nghiện và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, gắn sim 035.795.3170 và 01 điện thoại hiệu Xiaomi màu đen, gắn sim 0392.711.619 thu giữ của T, là tài sản của T sử dụng vào mục đích cá nhân không liên quan đến việc phạm tội, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho T là đúng quy định pháp luật.

- Đối với mẫu vật được hoàn sau giám định gồm: 01 gói nylon và các đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu và 3,0216 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 587; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 hộp nhựa màu vàng có nắp đậy màu xanh lá cây, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về đối tượng có liên quan:

Đối với người đã bán ma túy cho T tại khu vực bờ kè, Phan Rí Cửa, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố: bị cáo Võ Văn T, phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

3. Xử phạt: bị cáo Võ Văn T **21 (Hai mươi một)** tháng tù, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt (02/6/2022).

4. Phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 gói nylon và các đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu và 3,0216 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 587; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 hộp nhựa màu vàng có nắp đậy màu xanh lá cây được niêm phong trong phong bì số 02 (Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2022)

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/7/2022).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thạch